

**Quyết định giám đốc thẩm**

Số: 41/2021/DS-GĐT

Ngày 23 tháng 6 năm 2021

V/v yêu cầu tuyên bố văn bản  
công chứng vô hiệu

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

**- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:** 09 thành viên do ông Nguyễn Xuân Tĩnh- Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội làm chủ tọa phiên tòa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Thái Thanh Bình - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Mai - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa giám đốc thẩm để xét xử vụ án dân sự “Yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Cụ Ngô Quang Đ sinh năm 1933; địa chỉ: Xóm 1, thôn T, xã N, huyện L, tỉnh H.

**Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1962; địa chỉ: Số 62 phố T, phường T, quận H, thành phố H (Văn bản ủy quyền ngày 17/5/2018).

**Bị đơn:** Văn phòng Công chứng L; địa chỉ: Số 49 phố V, phường L, quận B, thành phố H.

**Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn:** Bà Ngô Bích H, Luật sư Công ty L (Văn bản ủy quyền số 46.2018/CV-LV ngày 28/3/2018).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Ngô Mạnh C sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh H.

**Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị S, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện K, tỉnh H (Văn bản ủy quyền ngày 24/12/2019).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 01/01/2018 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là cụ Ngô Quang Đ (do người đại diện) trình bày:*

Cụ Ngô Thị N sinh năm 1928 (có hộ khẩu thường trú tại: Số 4, ngõ 195A, phố M, phường M, quận H, thành phố H) là chị ruột của cụ Ngô Quang Đ.

Ngày 27/4/2017, Cụ N mất tại thôn Tiên Cầu, xã H, huyện K, tỉnh H do già yếu. Cụ Đ là người đứng ra tổ chức tang lễ cho Cụ N và cùng vào thời điểm đó Cụ Đ nhận được một bản di chúc của Cụ N (bản phô tô). Nội dung trong bản di chúc ghi nhận Cụ N đồng ý trao toàn bộ di sản là căn nhà số 4 ngõ 195A, phố M, phường M, quận H, thành phố H cho anh Ngô Mạnh C là cháu họ của Cụ N.

Cụ Đ cho rằng bản di chúc do Cụ N lập tại Văn phòng Công chứng L (sau đây viết tắt là VPCC L) do Công chứng viên Bùi Huy C đánh máy và xác nhận công chứng không hợp pháp với lý do: Cụ N là người không có chồng, không có con, Cụ Đ là người thừa kế theo pháp luật duy nhất của Cụ N, khi Cụ N còn sống cụ thường xuyên chăm sóc Cụ N nhưng không thấy Cụ N đề cập gì đến di sản của cụ sẽ cho ai. Từ năm 2010, Cụ N sức khỏe giảm sút, trí nhớ và nhận thức gặp nhiều khó khăn nên Bản di chúc ngày 01/4/2014 tại VPCC L là không đúng với tình trạng sức khỏe của Cụ N và nội dung không đúng với sự thật. Cụ Đ sinh năm 1933 còn Cụ N sinh năm 1928 nên Cụ N và Cụ Đ không thể cùng ngày tháng năm sinh được. VPCC L sử dụng chứng minh thư nhân dân đã hết thời hạn của Cụ N (thể hiện năm sinh của Cụ N là 1933) để lập hồ sơ di chúc là không tuân thủ quy định của pháp luật.

Anh Ngô Mạnh C là cháu họ xa của Cụ N, không ở cùng địa chỉ của Cụ N, không ở cùng chăm sóc, nuôi dưỡng Cụ N nên việc anh C được Cụ N chỉ định thừa kế theo di chúc là có sự lừa dối, do Cụ N bị hạn chế về năng lực hành vi khi nhận thức và sức khỏe giảm sút do tuổi già. Cụ N sống độc thân nên dễ bị lợi dụng khi không có người trợ giúp về mặt pháp lý. Ngoài ra, Cụ N từ nhỏ không được đi học nên không biết đọc biết viết gì ngoài chữ “Ngăm”, do đó, chữ ký trong bản di chúc không phải là chữ ký của Cụ N. Cụ Đ đề nghị Tòa án tuyên bố Văn bản Di chúc số công chứng 360.2014/DC ngày 01/4/2014 của VPCC L vô hiệu và không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu.

*Bị đơn là Văn phòng Công chứng L (do người đại diện) trình bày:*

Ngày 01/4/2014, VPCC L (do Công chứng viên Bùi Huy C) xác nhận Văn bản Di chúc số công chứng 360.2014/DC ngày 01/4/2014 của VPCC L. Người lập di chúc là cụ Ngô Thị N sinh năm 1933, chứng minh thư nhân dân số 010263550 do Công an thành phố H cấp ngày 17/8/1978, đăng ký nhân khẩu thường trú tại số 195 M, phường M, quận H, thành phố H. Cụ N đến VPCC L để lập di chúc với nội dung sau khi Cụ N mất, cụ muốn để lại toàn quyền sở hữu và sử dụng thửa đất số 74, tờ bản đồ số 51-I-21 và tài sản gắn liền với đất tại số 195

M, phường M, quận H, thành phố H theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và quyền sử dụng đất ở số 10107351080, hồ sơ gốc số: 3763.2001.QĐUB (19618.2001) do Ủy ban nhân dân thành phố H cấp ngày 03/7/2001 theo giấy chứng nhận nêu trên cho anh Ngô Mạnh C (là cháu của Cụ N).

Quá trình lập di chúc, cụ Ngô Thị N (có giấy tờ tùy thân và địa chỉ rõ ràng) đã tự nguyện lập bản di chúc tại thời điểm công chứng, người lập di chúc là Cụ N có đủ năng lực hành vi dân sự phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án không chấp nhận đơn khởi kiện của cụ Ngô Quang Đ về việc yêu cầu tuyên Vãn bản Di chúc số công chứng 360.2014/DC ngày 01/4/2014 của VPCC L vô hiệu.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Ngô Mạnh C trình bày:*

Cụ Ngô Thị N là em ruột của cụ Ngô Quang Diễn (là ông nội anh C). Cụ N là người không có chồng, không có con, khi cụ già yếu không có anh em họ hàng nào giúp đỡ nên cụ đã yêu cầu gia đình anh C xây nhà trên đất của cụ và chăm sóc cụ. Năm 2004, gia đình anh C xây nhà cho Cụ N ở và gia đình anh C thay nhau chăm sóc Cụ N lúc ốm đau từ đó đến nay. Khi cụ tuổi cao, anh C đăng ký tạm trú tại địa chỉ nhà Cụ N để ở cùng và trực tiếp chăm sóc cụ nên cụ đã tự nguyện làm di chúc để lại tài sản cho anh C.

Lúc đầu, Cụ N làm di chúc mang đến Ủy ban nhân dân phường M, quận H xin dấu xác nhận nhưng Ủy ban nhân dân phường M đã hướng dẫn cụ qua công chứng. Cụ đã xin được số điện thoại của VPCC L và đưa cho anh C bảo anh C gọi điện thoại mời công chứng đến làm việc, VPCC L đã làm di chúc tài sản giúp Cụ N theo ý nguyện của cụ.

Cụ N công chứng tài sản cho anh C được rất nhiều người ở Ủy ban nhân dân phường M biết, bà Nhâm là Tổ trưởng tổ dân phố nơi Cụ N sinh sống cũng được cụ nói chuyện về việc di chúc tài sản.

Ngày 24/4/2017, do Cụ N ốm nặng nên cụ có bảo gia đình anh C cho về quê ở H tiện việc chăm sóc và lo ma chay cho cụ khi chết. Gia đình anh C đã làm đơn xin đưa cụ về quê theo nguyện vọng của cụ có xác nhận của Tổ trưởng tổ dân phố. Đến ngày 27/4/2017, Cụ N mất, khi đó Cụ Đ đến nhà anh C thống nhất đưa bà về quê an táng.

Anh C không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Cụ Đ về việc yêu cầu hủy Vãn bản Di chúc số công chứng 360.2014/DC ngày 01/4/2014 của VPCC L vì Cụ N lập bản di chúc tại văn phòng công chứng là ý nguyện của cụ và VPCC L thực hiện công chứng hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2019/DSST ngày 23/9/2019, Tòa án nhân dân quận B, thành phố H quyết định:

*Chấp nhận đơn khởi kiện của cụ Ngô Quang Đ.*

*Tuyên Vãn bản Di chúc công chứng số 360.2014/DC ngày 01/4/2014 của Văn phòng công chứng L vô hiệu.*

Ngày 03/10/2019, Văn phòng Công chứng L kháng cáo; ngày 24/9/2019, anh Ngô Mạnh C kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm nêu trên.

Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 20/2020/DS-PT ngày 16/01/2020, Tòa án nhân dân thành phố H quyết định:

*Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Văn phòng Công chứng L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngô Mạnh C. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2019/DSST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân quận B và Quyết định như sau:*

*Chấp nhận đơn khởi kiện của cụ Ngô Quang Đ.*

*Tuyên văn bản Di chúc công chứng số 360.2014/DC ngày 01/4/2014 của Văn phòng Công chứng L vô hiệu.*

Ngày 23/4/2020, anh Ngô Mạnh C có đơn đề nghị giám đốc thẩm đối với bản án dân sự phúc thẩm nêu trên.

Tại Quyết định số 24/KNĐT-VC1-DS ngày 28/7/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm số 20/2020/DS-PT ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H; đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử giám đốc thẩm hủy toàn bộ bản án dân sự phúc thẩm nêu trên và hủy Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2019/DS-ST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố H; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xét xử sơ thẩm lại.

Tại phiên toà giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

[1] Bản Di chúc có số công chứng 360.2014/DC ngày 01/4/2014 lập tại VPCC L (có địa chỉ tại số 49 phố V, phường L, quận B, thành phố H) có nội dung thể hiện cụ Ngô Thị N lập Di chúc để lại di sản thừa kế của Cụ N là căn nhà số 4 ngõ 195A, phố M, phường M, quận H, thành phố H cho cháu của cụ là anh Ngô Mạnh C. Bản Di chúc nêu trên có chữ ký, điểm chỉ của Cụ N và lời chứng của Công chứng viên Bùi Huy C.

[2] Theo nội dung lời chứng của Công chứng viên Bùi Huy C tại bản Di chúc có số công chứng 360.2014/DC ngày 01/4/2014 của Cụ N thể hiện: Ngày 01/4/2014, tại VPCC L, Cụ N đã tuyên bố ý nguyện của mình và nhờ Công chứng viên Bùi Huy C ghi chép lại; sau khi ghi chép lại, Công chứng viên Bùi Huy C đã đọc lại toàn bộ nội dung di chúc của Cụ N và Cụ N công nhận bản Di chúc thể hiện đầy đủ, chính xác và hoàn toàn đúng với ý nguyện của Cụ N. Cụ N ký tên và điểm chỉ vào di chúc trước mặt Công chứng viên. Tại thời điểm

công chứng, Cụ N có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.

[3] Theo hồ sơ lưu trữ của VPCC L thì kèm theo bản Di chúc nêu trên còn có Phiếu yêu cầu công chứng ngày 01/4/2014 có điểm chỉ bằng ngón trỏ phải của Cụ N.

Tại Kết luận giám định số 87/C09-P5 ngày 15/5/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an và Kết luận giám định số 61/C09(P3) ngày 17/5/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đều kết luận chữ ký “Ngãm”, chữ viết “Ngô Thị N” và dấu vân tay điểm chỉ tại Bản Di chúc số công chứng 360.2014/DC ngày 01/4/2014 là của cụ Ngô Thị N.

[4] Cụ Ngô Quang Đ cho rằng Cụ N bị giảm sút trí nhớ, không còn minh mẫn nên bị lừa dối khi lập Di chúc; ngoài ra, Cụ N không được đi học, không biết đọc biết viết mà chỉ biết viết duy nhất chữ “Ngãm” nhưng Cụ Đ không xuất trình được tài liệu chứng cứ để chứng minh việc Cụ N không biết chữ và bị hạn chế năng lực hành vi dân sự. Trong khi đó, như đã nêu ở trên, tại bản Di chúc Cụ N đã ký tên và ghi đầy đủ họ tên của Cụ N.

[5] Mặt khác, trên thực tế Cụ N từng công tác tại Công ty Dệt mùng 8/3 (nay là Công ty TNHH MTV Dệt 8/3) và đã nghỉ hưu.

Theo trình bày của bà Nguyễn Thị Nhâm (là Tổ trưởng tổ dân phố số 12A phường M, nơi Cụ N sinh sống trước khi chết) xác nhận: *“Đến năm 2015 sức khỏe của bà Ngô Thị N sống tại địa chỉ trên vẫn bình thường, bà vẫn tự đi lĩnh lương hưu ở phường M và tự nấu ăn tại nhà cho bản thân. Thỉnh thoảng bà thấy bà Ngãm có ốm và có ông Ngô Văn Diệm là cháu ruột của bà Ngãm đến chăm sóc (ông Diệm là bố của anh Ngô Mạnh C). Vào khoảng năm 2014, ông Diệm có đưa cho bà một bản di chúc của bà Ngãm với nội dung cho cháu Ngô Mạnh C được thừa kế nhà đất của bà tại địa chỉ số nhà 4 ngõ 195A M, phường M, quận H, thành phố H. Thời điểm năm 2014, bà Ngãm có sức khỏe bình thường, hoàn toàn không bị lẫn, vẫn nói chuyện và đi lại được”*.

[6] Như vậy, có cơ sở xác định, Bản Di chúc số công chứng 360.2014/DC ngày 01/4/2014 của Cụ N lập tại VPCC L đã được Công chứng viên xác nhận lời chứng và thủ tục công chứng theo đúng các quy định từ Điều 40 đến Điều 49 và Điều 56 của Luật Công chứng năm 2014.

[7] Vì vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm xác định Cụ N không biết chữ, không thể đọc hay viết chữ gì khác ngoài chữ “Ngãm” và tuyên bố Bản Di chúc số công chứng 360.2014/DC ngày 01/4/2014 do Cụ N lập tại VPCC L vô hiệu do vi phạm Điều 656 của Bộ luật Dân sự năm 2005 là không có cơ sở. Do đó, cần phải hủy cả bản án sơ thẩm và bản án phúc thẩm để xét xử sơ thẩm lại. Khi giải quyết lại vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm cần thu thập tài liệu, chứng cứ để xác định chính xác quan hệ giữa Cụ N và Cụ Đ.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 337, khoản 3 Điều 343, khoản 2 Điều 345 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 24/KNGĐT-VC1-DS ngày 28/7/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

2. Huỷ toàn bộ Bản án dân sự phúc thẩm số 20/2020/DS-PT ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân thành phố H và Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2019/DSST ngày 23/9/2019 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố H về vụ án “Yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu ” giữa nguyên đơn là cụ Ngô Quang Đ với bị đơn là Văn phòng Công chứng L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Ngô Mạnh C.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm đúng quy định của pháp luật.

### ***Nơi nhận:***

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố H (02 bản);
- TAND quận B, thành phố H;
- Chi cục THADS quận B, thành phố H;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu (cùng hồ sơ): VT, P.HCTP-VP, P.GĐKT II, HSGĐT.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN  
CHÁNH ÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Xuân Tĩnh**